

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 12/06/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		12/06		13/06				14/06		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-5	78	81	-83	-43	91	133	-103	-84
	Cửa Ông	-17	84	65	-60	-51	95	114	-81	-88
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-24	93	49	-45	-63	108	95	-59	-101
	Bạch Long Vĩ	-11	86	40	-56	-42	107	85	-73	-74
Thái Bình	Thái Thụy	-26	97	43	-38	-66	112	87	-50	-103
Nam Định	Hải Hậu	-27	101	29	-28	-65	119	68	-39	-102
Ninh Bình	Kim Sơn	-29	102	26	-26	-66	120	65	-37	-104
Thanh Hóa	Quảng Xương	-30	103	22	-22	-67	117	59	-29	-98
Nghệ An	Diễn Châu	-31	93	18	-16	-64	103	47	-16	-86
	Hòn Ngư	-29	90	16	-15	-62	101	45	-15	-84
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-24	76	15	-11	-56	89	39	-7	-77
Quảng Bình	Quảng Trạch	-10	51	10	-7	-39	62	20	4	-58
	Quảng Ninh	-5	40	3	-2	-27	51	6	12	-41
Quảng Trị	Gio Linh	3	31	-3	2	-13	41	-7	16	-23
	Cồn Cỏ	5	33	-4	0	-11	45	-8	12	-21
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	11	18	-8	3	1	27	-19	17	-2
	Phú Lộc	19	7	-14	6	15	17	-28	20	16
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	26	-1	-18	8	27	6	-35	23	30
	Hoàng Sa	47	-11	-23	5	59	-2	-44	10	67
Quảng Nam	Tam Kỳ	35	-10	-23	10	41	-3	-43	24	48
	Cù Lao Chàm	33	-6	-20	10	37	1	-39	23	43
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	41	-17	-28	11	49	-7	-52	21	58
	Lý Sơn	42	-15	-24	10	52	-6	-47	20	60
Bình Định	Phú Mỹ	45	-21	-27	12	56	-11	-54	19	67
	Quy Nhơn	51	-15	-23	15	61	-5	-51	18	67
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	52	-12	-22	20	66	0	-47	24	73
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	51	-4	-25	20	65	7	-51	24	71
	Trường Sa	41	-5	-39	13	53	6	-66	19	62
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	44	-5	-38	18	57	10	-65	25	62
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	9	43	-98	55	14	63	-133	63	24
	Phú Quý	38	4	-51	21	48	18	-81	27	54
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-38	111	-161	79	-11	118	-174	51	28
	Côn Đảo	-17	99	-138	42	11	105	-145	9	49
TPHCM	Cần Giờ	-43	115	-164	79	-15	122	-173	48	25
Tiền Giang	Gò Công Tây	-47	118	-169	82	-18	127	-177	51	21
Bến Tre	Ba Tri	-47	118	-170	76	-15	125	-177	42	26
Trà Vinh	Duyên Hải	-39	117	-165	65	-4	121	-169	27	42
Sóc Trăng	Tân Phú	-30	108	-143	37	8	109	-136	-4	57
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-7	86	-94	-15	36	80	-79	-65	83
Cà Mau	Năm Căn	11	67	-55	-50	42	68	-41	-93	74
	Trần Văn Thời	-5	54	-34	-6	-22	67	-28	-22	-5
Kiên Giang	Rạch Giá	-21	60	-30	48	-56	68	-17	26	-39
	Phú Quốc	-12	20	7	-2	-37	23	21	-2	-30
	Thô Chu	-1	15	6	-8	-20	20	15	-5	-15

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.9	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.6 - 1.6	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.7 - 1.8	Đông Nam, Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.7 - 1.7	Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.6	Tây Nam, Tây	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.8	Tây	
Quần đảo Hoàng Sa	1.2 - 1.6	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.4	Nam, Đông Nam	
Bắc Biển Đông	0.3 - 1.6	Tây Nam, Nam	
Giữa Biển Đông	0.3 - 1.3	Tây Nam, Nam	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.5	Tây, Tây Nam	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

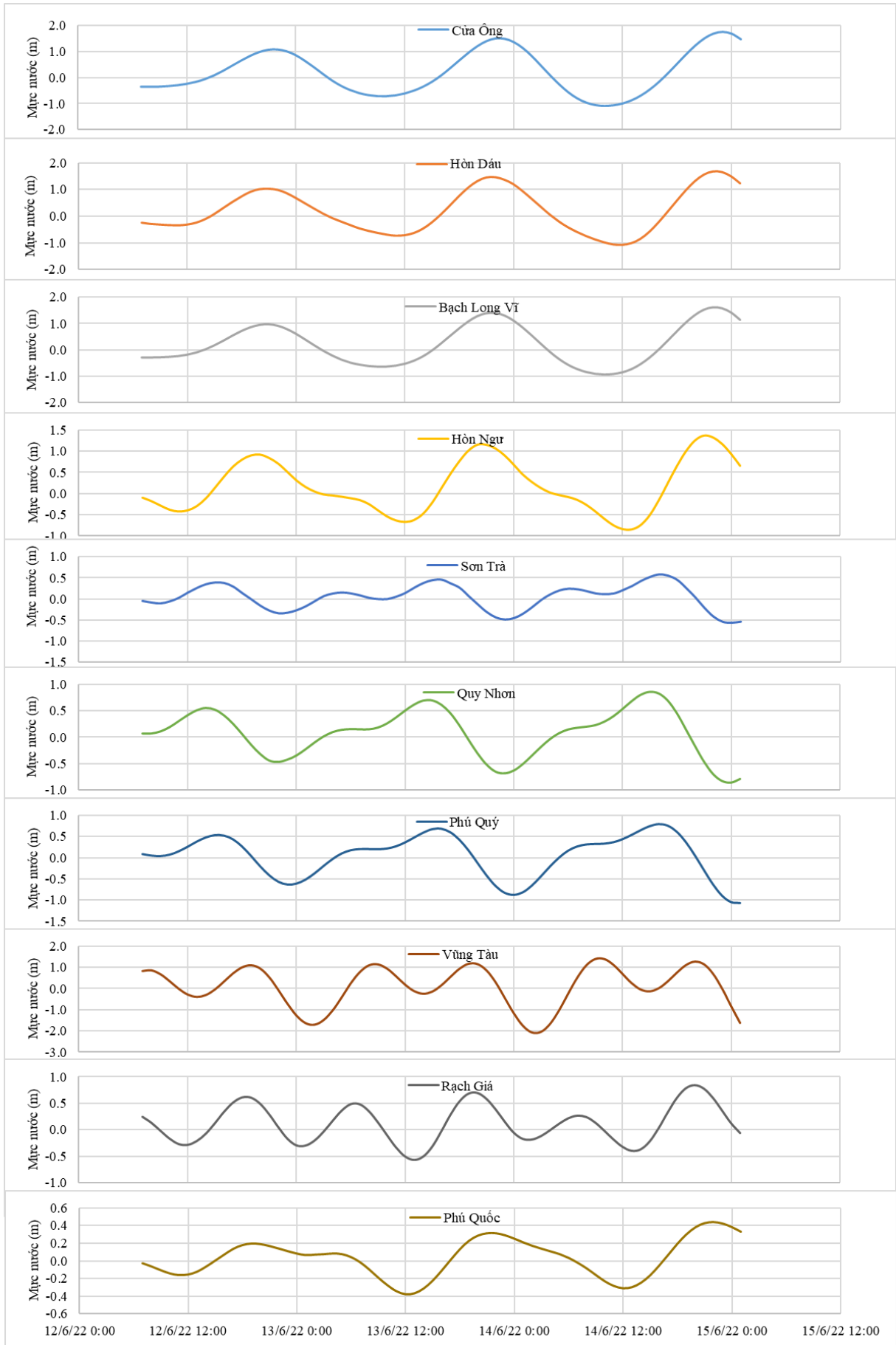
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 13/06/2022

Người xây dựng bản tin: Đoàn Thị Thu Hà

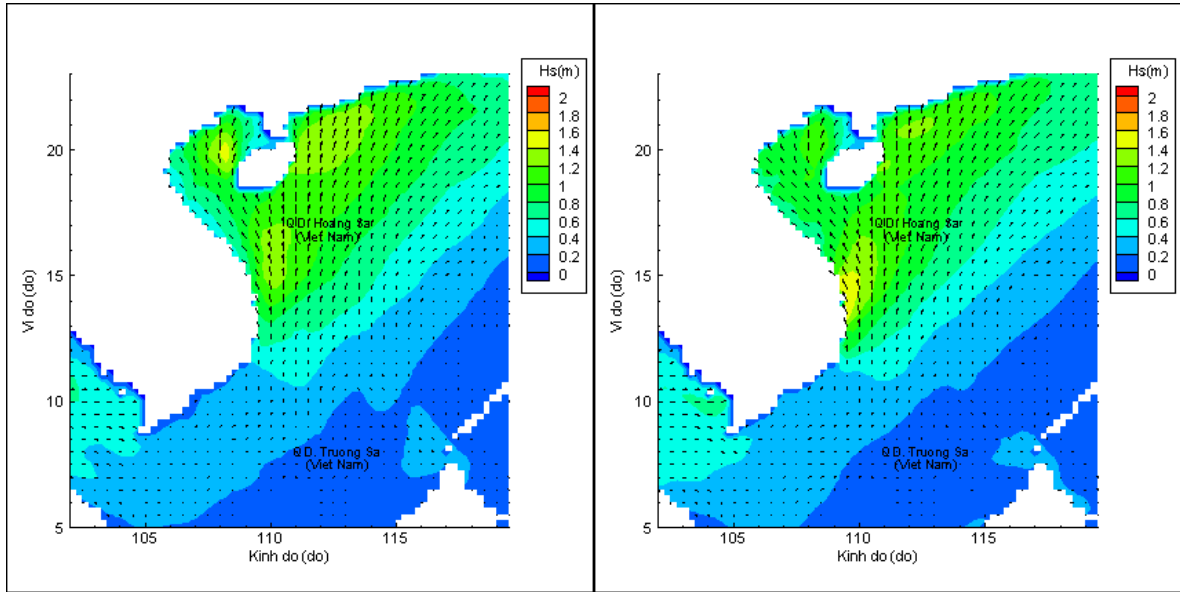
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

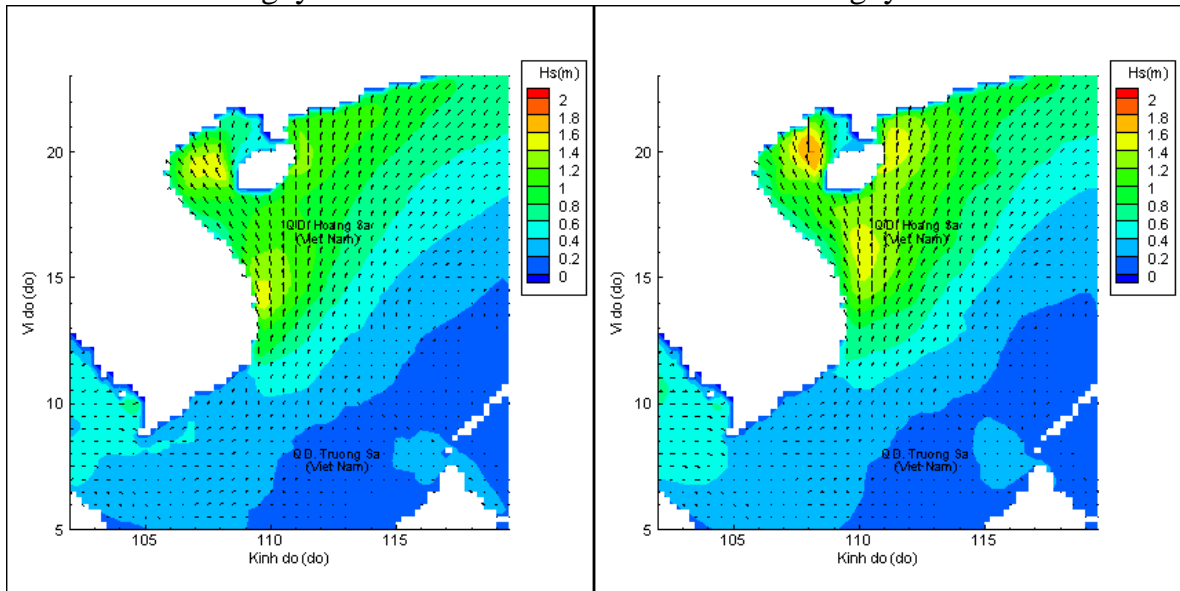


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



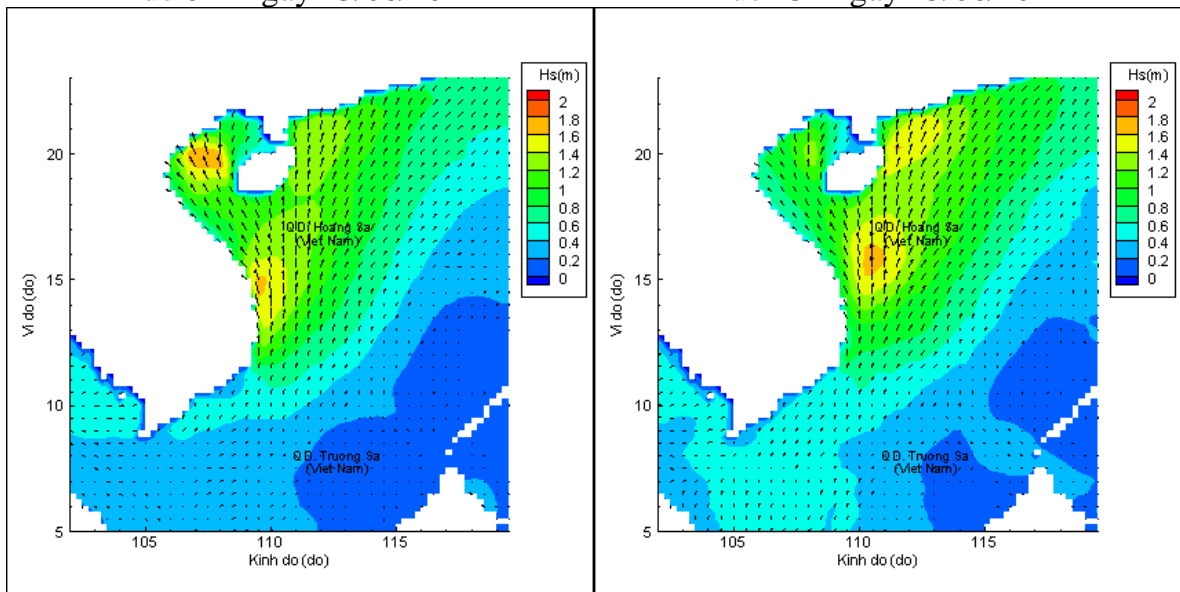
Lúc 13h ngày 12/06/2022

Lúc 19h ngày 12/06/2022



Lúc 01h ngày 13/06/2022

Lúc 13h ngày 13/06/2022



Lúc 01h ngày 14/06/2022

Lúc 13h ngày 14/06/2022